

**Deloitte.**



# Bản tin Thuế

Tháng 6 năm 2016

Tài liệu in cho mục đích tham khảo, lưu hành nội bộ

## Trong số này:

### VĂN BẢN MỚI

Quy định mới về một số giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 3

### VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

<b>Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)</b>	4
Hướng dẫn doanh thu chịu thuế đối với cá nhân cho thuê tài sản	4
Công trình xây trên đất của đơn vị khác vẫn được trích khấu hao và khấu trừ thuế	4
Xác định ưu đãi thuế TNDN của doanh nghiệp thành lập mới từ 02 (hai) dự án đầu tư	5
Không chấp nhận công tác phí thanh toán bằng thẻ của người không đi công tác	5
Hóa đơn chứng từ đối với chiết khấu thương mại và chiết khấu thanh toán	5
Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng khi pháp luật về thuế thay đổi	5
<b>Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)</b>	6
Chính sách thuế GTGT khi chuyển giao dự án đầu tư	6
Kê khai nộp thuế GTGT đối với hoạt động chuyển giao dự án bất động sản (“BDS”)	6
Nộp thuế GTGT vãng lai cho hoạt động bán hàng vãng lai	7
Hoạt động kiểm định chất lượng cho hàng xuất khẩu chịu thuế GTGT 10%	7
Dịch vụ khách hàng, dịch vụ theo dõi công nợ, và dịch vụ công nghệ thông tin không được coi là dịch vụ xuất khẩu	7
Chuyển chi phí trả trước dài hạn chưa phân bổ của dự án cho chi nhánh không cần lập hóa đơn	7
Xét hoàn thuế đối với tờ khai hàng xuất khẩu không ghi kết quả kiểm hóa	8
Điều kiện được thanh toán tiền mặt đối với hàng hóa luân chuyển nội bộ	8
Thuế GTGT nhà thầu phụ bị truy thu qua thanh tra không được khấu trừ bổ sung	8
Cách kê khai khấu trừ thuế GTGT của dự án do công ty chuyển giao cho chi nhánh	9
Văn phòng bán vé của hãng hàng không nước ngoài phải khai nộp thuế GTGT	9
Dịch vụ sửa chữa tài sản mượn của doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) không được áp dụng thuế GTGT 0%	9
Khai bổ sung hồ sơ khai thuế GTGT để hoàn thuế	10
<b>Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)</b>	10
Hướng dẫn khai nộp thuế TNCN khi ngân hàng trả lương tập trung tại hội sở chính	10
Làm việc trong thời gian nghỉ thai sản phải đóng bảo hiểm xã hội (“BHXH”)	11
<b>Thuế Xuất khẩu, Nhập khẩu (“XNK”)</b>	11
Hướng dẫn về thủ tục tái xuất nguyên vật liệu nhập khẩu theo loại hình nhập kinh doanh và nhập sản xuất xuất khẩu (“SXKK”)	11
Phế liệu nhập khẩu phải kiểm tra thực tế ngay tại cửa khẩu đầu tiên khi lô hàng cập cảng	11
Thay đổi mức thuế chống phá giá đối với một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội nhập khẩu từ Trung Quốc, Indonesia và Malaysia	12
Cho phép nhập khẩu hàng hóa là sản phẩm công nghệ thông tin (“CNTT”) đã qua sử dụng thuộc danh mục cấm nhập khẩu	12
Hồ sơ xét miễn thuế với nguyên liệu gia công, SXKK bị hỏa hoạn	13
Doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) không được thuê kho bên ngoài để sản xuất	13

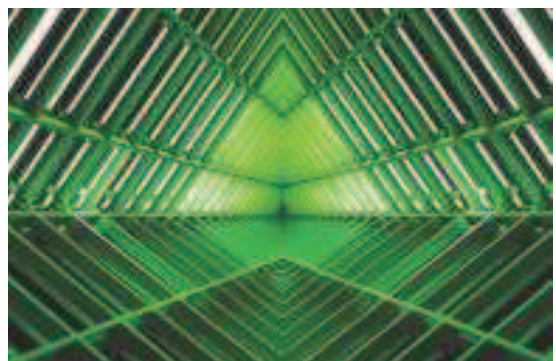
## VĂN BẢN MỚI

### Quy định mới về một số giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020

Ngày 16/05/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 35/NQ-CP về các giải pháp hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Theo Nghị quyết này, Chính phủ giao các Bộ, ngành thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp nhằm hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Theo đó, liên quan đến các vấn đề thuế, Bộ Tài chính được giao thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp đáng lưu ý sau đây:

- Xây dựng báo cáo trình Chính phủ nhằm tháo gỡ khó khăn về thuế cho doanh nghiệp ngay trong năm 2016;
- Xử lý nợ chậm nộp cho doanh nghiệp gặp khó khăn khách quan;
- Đề xuất giảm thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Đề xuất cho phép bù trừ thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản với thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh (bù trừ hai chiều);

- Đề xuất giảm 50% thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”) đối với lao động trong một số lĩnh vực: công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp, chế biến nông sản, v.v.;
- Rà soát, đề xuất sửa đổi quy định về các loại thuế, quản lý thuế, hải quan theo hướng liên thông giữa các Bộ, cơ quan liên quan để giảm thủ tục, thời gian và chi phí thực hiện cho doanh nghiệp;
- Rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật về đất đai theo hướng điều chỉnh giảm tiền thuê đất, chi phí chuyển đổi mục đích sử dụng đất và các chi phí khác của doanh nghiệp; và
- Trong quý IV/2016, trình Chính phủ xem xét, sửa đổi Nghị định số 218/2013/NĐ-CP theo hướng mở rộng chi phí được giảm trừ cho doanh nghiệp về các hoạt động nâng cao năng lực, tư vấn hỗ trợ thủ tục cho doanh nghiệp, chi phí quảng cáo, tiếp thị ...



## VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

### Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)

#### Hướng dẫn doanh thu chịu thuế đối với cá nhân cho thuê tài sản

Ngày 04/05/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 1834/TCT-TNCN hướng dẫn về doanh thu chịu thuế đối với cá nhân cho thuê tài sản.

- Trường hợp cá nhân cho thuê tài sản mà tổng doanh thu trong năm dương lịch từ 100 triệu đồng trở xuống thì không phải kê khai, nộp thuế GTGT và thuế TNCN, kể cả trường hợp thời hạn cho thuê trên hợp đồng không đủ 12 tháng của năm dương lịch.
- Cơ quan Thuế không cấp hóa đơn lẻ cho hộ gia đình, cá nhân có tài sản cho doanh nghiệp thuê kể cả trường hợp doanh thu cho thuê trên 100 triệu đồng/năm.
- Doanh nghiệp thuê tài sản của cá nhân thì hồ sơ để xác định chi phí được trừ là hợp đồng thuê tài sản, chứng từ trả tiền và chứng từ nộp thuế thay cho cá nhân (nếu có trong trường hợp bên thuê là người nộp thuế thay), không phải lập Bảng kê theo mẫu số 01/TNDN tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC.

- Riêng đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân có tài sản cho cơ quan, đơn vị, sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước thuê và có yêu cầu cấp hóa đơn thì cơ quan Thuế vẫn thực hiện cấp hóa đơn lẻ cho cá nhân cho thuê tài sản theo quy định.

#### Công trình xây trên đất của đơn vị khác vẫn được trích khấu hao và khấu trừ thuế

Công văn số 1715/TCT-CS ngày 25/04/2016 của Tổng cục Thuế hướng dẫn về trường hợp xây dựng, sửa chữa, cải tạo công trình trên đất thuộc quyền sở hữu của đơn vị khác để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo đó nếu Doanh nghiệp có đủ tài liệu chứng minh việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo công trình trên đất được sự đồng ý bằng văn bản của đơn vị có quyền sử dụng đất hợp pháp và Công ty có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định thì công ty:

- Được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào;
- Được phân bổ trong thời gian tối đa không quá 03 (ba) năm, hoặc trích khấu hao nếu đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định (“TSCĐ”), hoặc hạch toán trực tiếp vào chi phí kinh doanh được trừ của Công ty.

## Xác định ưu đãi thuế TNDN của doanh nghiệp thành lập mới từ 02 (hai) dự án đầu tư

Công văn số 1720/TCT-CS ngày 25/04/2016 của Tổng cục Thuế hướng dẫn ưu đãi thuế TNDN đối với doanh nghiệp thành lập mới được cấp đồng thời 02 (hai) Giấy chứng nhận đầu tư để thực hiện 02 (hai) dự án đầu tư khác nhau. Theo đó:

- Doanh nghiệp phải xác định mục tiêu thành lập là để thực hiện dự án nào và căn cứ thực tế đáp ứng điều kiện ưu đãi của dự án đó để xác định mức ưu đãi thuế theo diện doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư;
- Trường hợp doanh nghiệp không tự xác định được thì cơ quan Thuế sẽ áp dụng chính sách ưu đãi thuế theo dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư trước.

## Không chấp nhận công tác phí thanh toán bằng thẻ của người không đi công tác

Ngày 31/03/2016, Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn số 2745/CT-TTHT hướng dẫn về ghi nhận chi phí được trừ và khấu trừ thuế GTGT đối với khoản chi công tác phí như sau:

- Việc thanh toán chi phí đi công tác bằng thẻ tín dụng của cá nhân được chấp nhận là hình thức thanh toán không dùng tiền mặt chỉ bao gồm trường hợp thanh toán bằng thẻ của chính cá nhân đi công tác;
- Ngược lại, nếu thanh toán bằng thẻ của một cá nhân khác, không phải nhân viên đi công tác thì không đáp ứng điều kiện được tính vào chi phí hợp lý và khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

## Hóa đơn chứng từ đối với chiết khấu thương mại và chiết khấu thanh toán

Ngày 04/03/2016, Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn số 1868/CT-TTHT hướng dẫn về hóa đơn và chứng từ bổ trợ đối với khoản chiết khấu thương mại và chiết khấu thanh toán. Theo đó, trong trường hợp doanh nghiệp không có hợp đồng bán hàng thì khoản chiết khấu được coi như chương trình khuyến mãi, doanh nghiệp phải thực hiện đăng ký theo đúng pháp luật về thương mại.

## Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng khi pháp luật về thuế thay đổi

Ngày 05/05/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 1873/TCT-CS hướng dẫn về việc ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng như sau:

- Trường hợp công ty có thành lập chi nhánh tại địa phương khác thì đây là dự án đầu tư mở rộng. Nếu dự án đầu tư mở rộng này được cấp giấy chứng nhận trong giai đoạn từ năm 2009 -2013 và tính đến kỳ tính thuế 2014 đáp ứng điều kiện ưu đãi theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành thì thu nhập từ dự án được hưởng ưu đãi thuế TNDN cho thời gian còn lại tính từ kỳ tính thuế 2015.
- Trong trường hợp sau khi mở rộng, doanh nghiệp giảm quy mô sản xuất kinh doanh, cơ quan Thuế sẽ kiểm tra tình hình thực tế để xác định phần đầu tư mở rộng thực tế của doanh nghiệp để áp dụng ưu đãi thuế theo đúng quy định.

## Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)

### Chính sách thuế GTGT khi chuyển giao dự án đầu tư



Theo Công văn số 1868/TCT-CS ngày 05/05/2016 của Tổng cục Thuế, khi doanh nghiệp được phép thành lập công ty khác để tiếp tục thực hiện dự án đầu tư thì:

- Khi chuyển giao dự án cho công ty mới, doanh nghiệp phải có biên bản góp vốn sản xuất kinh doanh, văn bản định giá của tổ chức có chức năng định giá theo quy định của pháp luật kèm theo bộ hồ sơ về nguồn gốc tài sản hình thành dự án, không phải lập hóa đơn GTGT;
- Trường hợp doanh nghiệp nhận lại khoản tiền chênh lệch khi chuyển giao dự án, doanh nghiệp lập hóa đơn GTGT, trên hóa đơn GTGT ghi dòng giá bán là giá thanh toán, dòng thuế suất, số thuế GTGT **không ghi và gạch bỏ**.

### Kê khai nộp thuế GTGT đối với hoạt động chuyển giao dự án bất động sản (“BDS”)

Theo hướng dẫn tại Công văn số 1645/TCT-CS của Tổng cục Thuế ngày 20/04/2016, trường hợp công ty A được thành lập trên cơ sở kế thừa toàn bộ nghĩa vụ và quyền lợi của công ty B với mục đích tiếp nhận, quản lý hoạt động đầu tư, xây dựng và khai thác hiệu quả dự án đầu tư do công ty B đang thực hiện; thành viên góp vốn đầu tư vào công ty A cũng là thành viên góp vốn của công ty B và

có cùng tỷ lệ góp vốn như nhau; tài sản của công ty A cũng là tài sản của công ty B thì về **bản chất** đây **không phải hoạt động chuyển nhượng BĐS**, việc công ty B xuất hóa đơn cho công ty A chỉ là thủ tục pháp lý để công ty A được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên giao dịch này không phải kê khai nộp thuế GTGT.

## Nộp thuế GTGT vắng lai cho hoạt động bán hàng vắng lai

Ngày 25/04/2016, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1712/TCT-KK trả lời doanh nghiệp về việc nộp thuế GTGT cho hoạt động bán hàng vắng lai. Theo đó, trường hợp công ty có thuê kho hàng tại tỉnh khác để chứa hàng và kinh doanh theo hình thức: hàng ngày nhân viên bán hàng dùng xe chở hàng để đi bán vắng lai trong tỉnh; cuối ngày nhân viên bán hàng làm báo cáo bán hàng, báo cáo tồn kho gửi về phòng kế toán; mọi hoạt động bán hàng đều được quản lý, điều hành trực tiếp từ trụ sở chính thì công ty phải kê khai nộp thuế GTGT vắng lai đối với doanh thu bán hàng của kho hàng ngoại tỉnh.

## Hoạt động kiểm định chất lượng cho hàng xuất khẩu chịu thuế GTGT 10%

Ngày 04/05/2016, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1841/TCT-CS gửi tới Cục Thuế tỉnh Thái Bình trả lời về chính sách thuế GTGT. Theo đó, trường hợp công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm định chất lượng hàng hóa xuất khẩu cho khách

hàng ở nước ngoài nhưng **không trực tiếp** thực hiện mà ký hợp đồng thuê bên thứ ba (công ty khác tại Việt Nam) thực hiện và bên thứ ba đã lập hóa đơn GTGT cho công ty với thuế suất **10%** thì hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm định ký giữa công ty với khách hàng nước ngoài không phải là dịch vụ xuất khẩu và **không** được hưởng thuế suất GTGT **0%**.

## Dịch vụ khách hàng, dịch vụ theo dõi công nợ, và dịch vụ công nghệ thông tin không được coi là dịch vụ xuất khẩu

Ngày 11/05/2016, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2002/TCT-CST trả lời Cục Thuế tỉnh Hải Dương và doanh nghiệp về thuế suất GTGT. Theo đó, trường hợp công ty có cung cấp dịch vụ khách hàng, dịch vụ theo dõi công nợ, và dịch vụ công nghệ thông tin cho tổ chức nước ngoài nhưng được thực hiện và tiêu dùng tại Việt Nam thì không được xem là dịch vụ xuất khẩu, không được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

## Chuyển chi phí trả trước dài hạn chưa phân bổ của dự án cho chi nhánh không cần lập hóa đơn

Ngày 04/05/2016, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1849/TCT-CS gửi tới Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn về vấn đề chuyển chi phí trả trước của dự án cho chi nhánh. Theo đó, trường hợp công ty thực hiện dự án đầu tư xây dựng có phát sinh một số khoản chi

phí trả trước dài hạn chưa phân bổ vào chi phí trong kỳ của công ty thì:

- Khi thành lập chi nhánh hạch toán độc lập để thực hiện dự án này, công ty được chuyển giao số chi phí trả trước cho chi nhánh để chi nhánh hạch toán kế toán;
- Công ty không phải lập hóa đơn, chỉ cần chuyển giao cho chi nhánh toàn bộ hồ sơ gốc liên quan đến các khoản chi phí trả trước dài hạn và lập biên bản giao nhận giữa hai bên.

## Xét hoàn thuế đối với tờ khai hàng xuất khẩu không ghi kết quả kiểm hóa

Theo hướng dẫn tại Công văn số 1773/TCT-KK ngày 28/04/2016 của Tổng cục Thuế, trường hợp công ty có hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT hàng xuất khẩu đáp ứng đầy đủ điều kiện khấu trừ/ hoàn thuế theo quy định, nhưng nếu cơ quan Hải quan không thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa, không ghi thông tin về phương tiện vận chuyển hàng xuất khẩu theo quy định nhưng có xác nhận về việc hàng hóa đã xuất khẩu thì vẫn được hoàn thuế.

## Điều kiện được thanh toán tiền mặt đối với hàng hóa luân chuyển nội bộ

Ngày 19/04/2016, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1607/TCT-KK hướng dẫn về việc khấu trừ thuế

GTGT đầu vào của hóa đơn xuất nội bộ như sau:

Trường hợp công ty mẹ luân chuyển hàng hóa đến các chi nhánh để bán ra, chi nhánh thanh toán tiền bằng cách nộp tiền mặt vào tài khoản hoặc nộp trực tiếp tại công ty mẹ mà không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng (kể cả trường hợp trên 20 triệu đồng) thì:

- Nếu công ty mẹ có quy chế nội bộ về việc thanh toán bằng hình thức nộp tiền mặt thì các hóa đơn xuất hàng luân chuyển nội bộ thiếu chứng từ thanh toán qua ngân hàng nêu trên vẫn được khấu trừ thuế.
- Nếu công ty mẹ không có quy chế nội bộ về việc thanh toán bằng tiền mặt giữa công ty và chi nhánh thì không được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với các hóa đơn GTGT có giá trị trên 20 triệu đồng do công ty mẹ xuất giao hàng hóa luân chuyển nội bộ đến chi nhánh.

## Thuế GTGT nhà thầu phụ bị truy thu qua thanh tra không được khấu trừ bổ sung

Công văn số 1964/TCT-CS ngày 09/05/2016 của Tổng cục Thuế hướng dẫn về việc khấu trừ thuế GTGT bị truy thu khi cơ quan Thuế thanh tra, kiểm tra tại trụ sở doanh nghiệp. Theo đó, thuế GTGT đầu vào kê khai sót chỉ được kê khai khấu trừ bổ sung trước khi cơ quan



Thuế công bố quyết định kiểm tra, thanh tra tại trụ sở doanh nghiệp. Trường hợp công ty ký hợp đồng với nhà thầu nước ngoài nhưng không kê khai nộp thay thuế GTGT nhà thầu theo quy định và bị cơ quan Thuế truy thu khi thanh tra tại trụ sở công ty thì số thuế GTGT bị truy thu không được kê khai khấu trừ bổ sung.

## Cách kê khai khấu trừ thuế GTGT của dự án do công ty chuyển giao cho chi nhánh

Ngày 21/04/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 1678/TCT-KK hướng dẫn về việc hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư. Theo đó:

- Trường hợp chi nhánh được thành lập từ dự án đầu tư và đã đi vào hoạt động thì đối với số thuế GTGT đầu vào của dự án do công ty chuyển giao, chi nhánh thực hiện kê khai vào chỉ tiêu "Điều chỉnh tăng số thuế GTGT còn được khấu trừ của các kỳ trước" trên tờ khai mẫu 01/GTGT.
- Số thuế GTGT đầu vào của dự án được kê khai khấu trừ cùng với số thuế GTGT đầu vào của hoạt động SXKD của Chi nhánh và được hoàn thuế tại cơ quan thuế quản lý Chi nhánh.
- Kỳ hoàn thuế xác định từ thời điểm kê khai vào chỉ tiêu "Điều chỉnh tăng số thuế GTGT còn được khấu trừ của các kỳ trước" trên tờ khai mẫu 01/GTGT nêu trên.

## Văn phòng bán vé của hãng hàng không nước ngoài phải khai nộp thuế GTGT

Ngày 11/05/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2000/TCT-CS hướng dẫn về hóa đơn. Theo đó, các văn phòng bán vé của hãng hàng không nước ngoài tại Việt Nam phải thực hiện việc đăng ký kê khai thuế GTGT. Nội dung, hình thức của chứng từ thu tiền cước vận chuyển hàng không được lập theo thông lệ quốc tế và các quy định của pháp luật có liên quan.

## Dịch vụ sửa chữa tài sản mượn của doanh nghiệp chế xuất ("DNCX") không được áp dụng thuế GTGT 0%

Ngày 16/05/2016, Cục Thuế Tp. Hà Nội đã ban hành Công văn số 31037/CT-HTr hướng dẫn về thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ sửa chữa khuôn ép nhựa để sản xuất, gia công hàng hóa cho DNCX.

Theo đó, trường hợp công ty là doanh nghiệp nội địa có mượn tài sản của DNCX để thực hiện hợp đồng sản xuất gia công hàng hóa cho DNCX, trong quá trình sử dụng một số tài sản bị hỏng phải sửa chữa và công ty đã ký hợp đồng cung ứng dịch vụ sửa chữa khuôn với DNCX thì dịch vụ sửa chữa khuôn này được xác định là tiêu dùng ngoài khu phi thuế quan nên không được hưởng thuế GTGT 0%.

## Khai bổ sung hồ sơ khai thuế GTGT để hoàn thuế

Ngày 13/05/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2035/TCT-KK hướng dẫn chi tiết về việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế liên quan đến hoàn thuế GTGT. Cụ thể:

- Trường hợp doanh nghiệp có số thuế GTGT đầu vào chưa khấu trừ hết thuộc diện được hoàn thuế nhưng đã kê khai vào chỉ tiêu chuyển khấu trừ kỳ sau (chỉ tiêu 43 trên tờ khai 01/GTGT hoặc chỉ tiêu 32 trên tờ khai 02/GTGT) và không khai hoặc đã khai vào chỉ tiêu đề nghị hoàn thuế (chỉ tiêu 42 trên tờ khai 01/GTGT hoặc chỉ tiêu 30 trên tờ khai 02/GTGT) trên tờ khai thuế chính thức của kỳ tính thuế đã nộp cho cơ quan Thuế, đồng thời đã kết chuyển số thuế GTGT chưa khấu trừ hết của kỳ tính thuế trước vào chỉ tiêu thuế khấu trừ kỳ trước chuyển sang (chỉ tiêu 22 trên tờ khai 01/GTGT hoặc chỉ tiêu 21 trên tờ khai 02/GTGT) trên tờ khai chính thức của kỳ tiếp theo thì không được khai bổ sung làm tăng chỉ tiêu đề nghị hoàn trên tờ khai bổ sung của kỳ tính thuế đó.

Trường hợp **chưa đến thời hạn khai thuế** của kỳ tính thuế tiếp theo, doanh nghiệp chưa nộp hồ sơ khai thuế để đưa số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau của kỳ tính thuế trước sang chỉ tiêu số thuế khấu

trừ kỳ trước chuyển sang trên tờ khai chính thức của kỳ tính thuế tiếp theo và chưa nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế thì được **khai bổ sung** tăng chỉ tiêu đề nghị hoàn trên tờ khai bổ sung của kỳ tính thuế đó.

## Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)

### Hướng dẫn khai nộp thuế TNCN khi ngân hàng trả lương tập trung tại hội sở chính

Công văn số 1754/TCT-TNCN ngày 27/04/2016 của Tổng cục Thuế hướng dẫn việc khấu trừ, kê khai thuế TNCN tại hội sở ngân hàng trong trường hợp các ngân hàng thực hiện theo mô hình hội sở ngân hàng trực tiếp chi trả và hạch toán tập trung toàn ngân hàng tại hội sở các khoản chi: thu nhập có tính chất tiền lương, tiền công của cán bộ công nhân viên toàn hệ thống; tiền thù lao, tiền lương, tiền công, tiền chi khác cho các cá nhân thực hiện dịch vụ mà không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba tháng; thu nhập từ trúng thưởng cho cá nhân trúng thưởng. Cụ thể:

- Kể từ ngày 01/01/2016, đối với trường hợp trên thì các ngân hàng thực hiện khấu trừ, kê khai thuế TNCN tập trung tại hội sở chính. Tờ khai thuế TNCN được nộp cho cơ quan Thuế quản lý hội sở chính. Số thuế TNCN phải nộp được phân chia theo từng

địa phương nơi ngân hàng có chi nhánh, hội sở theo số thuế TNCN thực tế phát sinh ở chi nhánh, hội sở.

- Khi nộp tờ khai thuế TNCN hàng tháng/quý và quyết toán thuế TNCN hàng năm cho cơ quan Thuế quản lý hội sở, hội sở ngân hàng lập kèm bảng kê chi tiết số thuế nộp theo từng địa phương nơi có chi nhánh, hội sở và chuyển bản chụp bảng kê chi tiết này cho các cơ quan Thuế địa phương nơi có chi nhánh để đối chiếu số thu. Căn cứ trên bảng kê chi tiết này, hội sở ngân hàng chuyển tiền nộp thuế về các địa phương (sử dụng MST 10 số) qua kênh thanh toán liên ngân hàng đến các ngân hàng thương mại (“NHTM”) ủy nhiệm thu để Kho bạc nhà nước (“KBNN”) địa phương hạch toán số thu phát sinh phù hợp với số hội sở ngân hàng kê khai.

## Làm việc trong thời gian nghỉ thai sản phải đóng bảo hiểm xã hội (“BHXH”)

Bảo hiểm xã hội Tp. HCM đã ra Công văn số 1139/BHXH-QLT ngày 29/04/2016 sửa đổi quy định về đóng BHXH đối với lao động nữ trở lại làm việc trước khi hết thời gian nghỉ thai sản (06 (sáu) tháng). Theo đó, điểm đáng lưu ý là trường hợp người lao động nữ đi làm việc trước khi hết thời hạn nghỉ thai sản thì thời gian trở lại làm việc sớm vẫn được hưởng đủ chế độ thai sản theo quy định nhưng

vẫn phải đóng BHXH, BHYT, BHTN.

## Thuế Xuất khẩu, Nhập khẩu (“XNK”).

### Hướng dẫn về thủ tục tái xuất nguyên vật liệu nhập khẩu theo loại hình nhập kinh doanh và nhập sản xuất xuất khẩu (“SXXK”)

Ngày 22/04/2016, Tổng cục Hải quan (“TCHQ”) đã ban hành Công văn số 546/GSQL-GQ2 hướng dẫn về thủ tục hải quan và chính sách thuế khi tái xuất nguyên vật liệu đã được nhập khẩu theo loại hình nhập kinh doanh và sản xuất xuất khẩu. Theo đó, TCHQ hướng dẫn thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại Điều 48 Nghị định số 08/2013/NĐ-CP, áp dụng mã loại hình B13 khi xuất khẩu. Doanh nghiệp được hoàn thuế theo quy định tại Điều 114 và Điều 122 Thông tư 38/2015/TT-BTC. Tổng cục Hải quan lưu ý việc tái xuất nguyên vật liệu nêu trên phải phù hợp với mục tiêu ghi trong Giấy chứng nhận đầu tư của công ty.

### Phế liệu nhập khẩu phải kiểm tra thực tế ngay tại cửa khẩu đầu tiên khi lô hàng cập cảng

Do vị trí của các cảng cạn (“ICD”) là nằm trên đất liền, rải rác tại nhiều nơi gây khó khăn cho hoạt động nghiệp vụ giám sát hàng hóa của cơ quan

Hải quan và rủi ro về môi trường khi thông quan phế liệu tại ICD, TCHQ yêu cầu thực hiện thủ tục kiểm tra thực tế và thông quan phế liệu nhập khẩu ngay tại cửa khẩu nhập đầu tiên khi lô hàng phế liệu cập cảng, tạm dừng thực hiện thủ tục kiểm tra thực tế và thông quan tại ICD.

Trên đây là hướng dẫn của Tổng cục Hải quan tại công văn số 646/GSQL-GQ1 ngày 12/05/2016.

## Thay đổi mức thuế chống phá giá đối với một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội nhập khẩu từ Trung Quốc, Indonesia và Malaysia

Ngày 29/04/2015, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1656/QĐ-BCT công bố áp dụng mức thuế chống bán phá giá mới theo kết quả rà soát lần thứ nhất đối với mặt hàng thép không gỉ cán nguội nhập khẩu vào Việt Nam từ bốn nước và vùng lãnh thổ là Trung Quốc, Đài Loan, Malaysia và Indonesia. Theo đó thuế chống bán phá giá đối với các mặt hàng có xuất xứ Trung quốc và Indonesia bị điều chỉnh tăng so với mức thuế chống bán phá giá cũ. Mức thuế đối với các mặt hàng có xuất xứ từ Đài Loan được giữ nguyên và giảm đối với các mặt hàng có xuất xứ từ Indonesia. Các mức thuế này sẽ được áp dụng kể từ ngày 14/05/2016 đến ngày 06/10/2019 trong trường hợp không được gia hạn hoặc rà soát lại.

## Cho phép nhập khẩu hàng hóa là sản phẩm công nghệ thông tin (“CNTT”) đã qua sử dụng thuộc danh mục cấm nhập khẩu

Ngày 06/05/2016, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 18/2016/QĐ-TTg cho phép nhập khẩu một số hàng hóa thuộc danh mục sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu. Theo đó, các sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng thuộc diện cấm nhập khẩu sẽ được phép nhập khẩu nếu thuộc vào một số trường hợp như:

- Nhập khẩu theo hình thức di chuyển phương tiện sản xuất trong cùng một tổ chức
- Nhập khẩu để làm thiết bị điều khiển, vận hành, khai thác, kiểm tra hoạt động của một phần hoặc toàn bộ hệ thống, dây chuyền sản xuất
- Nhập khẩu để phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm, gia công quy trình kinh doanh bằng CNTT, xử lý dữ liệu cho đối tác nước ngoài
- Nhập khẩu sản phẩm CNTT chuyên dùng đã qua sử dụng
- Tái nhập khẩu sản phẩm CNTT đã hết thời hạn bảo hành sau khi đưa ra nước ngoài để sửa chữa

- Nhập khẩu sản phẩm, linh kiện đã được tân trang, làm mới để thay thế, sửa chữa cho người sử dụng trong nước mà sản phẩm, linh kiện đó hiện nay không còn được sản xuất

Các sản phẩm được phép nhập khẩu theo nội dung Quyết định này không bao gồm sản phẩm mà các nước đã công bố loại bỏ vì lạc hậu, chất lượng kém, gây ô nhiễm môi trường; và phải đảm bảo các quy định liên quan về an toàn, chất lượng, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Các đối tượng được phép nhập khẩu chỉ bao gồm các tổ chức, doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam và phải được cấp phép nhập khẩu trước khi nhập khẩu hàng hóa này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2016.

## Hồ sơ xét miễn thuế với nguyên liệu gia công, SXK bị hỏa hoạn

Ngày 04/05/2016, Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 776/TXNK-CST trả lời Công ty TNHH Dorco Vina về hồ sơ xét miễn thuế đối với nguyên liệu, máy móc, thiết bị nhập khẩu theo hợp đồng gia công, sản xuất xuất khẩu bị thiệt hại do hỏa hoạn. Theo đó, bộ hồ sơ sẽ bao gồm:

1. Công văn đề nghị miễn thuế nhập khẩu, không thu thuế giá trị gia tăng cho nguyên liệu, máy móc, thiết bị nhập khẩu theo hợp

đồng gia công, sản xuất xuất khẩu bị thiệt hại toàn bộ, không còn giá trị sử dụng, v.v..;

2. Giấy chứng nhận giám định của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định về số lượng nguyên liệu, máy móc, thiết bị nhập khẩu bị mất mát hoặc tỷ lệ tổn thất thực tế của hàng hóa nhập khẩu, về tình trạng hàng hóa không còn giá trị sử dụng: 01 (một) bản chụp.

Thời hạn nộp hồ sơ xét miễn thuế chậm nhất là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định về số lượng nguyên liệu, máy móc, thiết bị nhập khẩu bị mất mát hoặc tỷ lệ tổn thất thực tế của hàng hóa nhập khẩu.

## Doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) không được thuê kho bên ngoài để sản xuất

Công văn số 636/GSQL-GQ2 ngày 06/05/2016 của Tổng cục Hải quan trả lời Công ty TNHH STK Chemical Việt Nam. Theo đó, căn cứ quy định tại Điều 80 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính, DNCX được quyền thuê kho trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế để lưu giữ nguyên liệu, vật tư và thành phẩm phục vụ cho hoạt động sản xuất của chính DNCX, không được thực hiện sản xuất tại kho thuê. Do vậy, DNCX không được lắp đặt dây chuyền sản xuất tại kho thuê bên ngoài.

## Liên hệ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin mời liên hệ:

### Thomas McClelland

Phó Tổng Giám đốc phụ trách  
Tư vấn Thuế  
Tel: +84 8 3910 0751  
tmcclelland@deloitte.com

### Bùi Ngọc Tuấn

Phó Tổng Giám đốc  
Tư vấn Thuế  
Tel: +84 4 6268 3568  
tbui@deloitte.com

### Bùi Tuấn Minh

Phó Tổng Giám đốc  
Tư vấn Thuế  
Tel: +84 4 6268 3568  
mbui@deloitte.com

### Phan Vũ Hoàng

Phó Tổng Giám đốc  
Tư vấn Thuế  
Tel: +84 8 3910 0751  
hoangphan@deloitte.com

### Dion Thái Phương

Phó Tổng Giám đốc  
Tư vấn Thuế  
Tel: +84 8 3910 0751  
dthai@deloitte.com

### Văn phòng Hà Nội

Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex  
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,  
Hà Nội, Việt Nam  
Tel: +84 4 6288 3568  
Fax: +84 4 6288 5678

### Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square  
57-69F Đồng Khởi, Quận 1  
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Tel: +84 8 3910 0751  
Fax: +84 8 3910 0750

Website: [www.deloitte.com/vn](http://www.deloitte.com/vn)  
Email: [deloittevietnam@deloitte.com](mailto:deloittevietnam@deloitte.com)

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên – mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website [www.deloitte.com/about](http://www.deloitte.com/about) để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.

Deloitte cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế, tư vấn và giải pháp tài chính doanh nghiệp cho các khách hàng tư nhân hoặc các công ty công hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Với mạng lưới các hãng thành viên kết nối toàn cầu tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ, Deloitte mang đến năng lực đẳng cấp toàn cầu và các dịch vụ chất lượng vượt trội, cung cấp tới các khách hàng những hiểu biết cần thiết để giải quyết những vấn đề kinh doanh phức tạp nhất. Deloitte có hơn 225.000 chuyên gia tư vấn cam kết cung cấp các giải pháp tối ưu đến khách hàng.

## Giới thiệu về Deloitte Đông Nam Á

Deloitte Đông Nam Á là một hãng thành viên của Deloitte hoạt động tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam được thành lập để cung cấp những dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu cụ thể của các công ty, tập đoàn lớn có tốc độ phát triển nhanh trong khu vực.

Với hơn 270 Partner và 7.300 nhân viên chuyên nghiệp làm việc tại 25 văn phòng, các công ty con và công ty liên kết của Deloitte Đông Nam Á kết hợp kỹ thuật chuyên môn sâu rộng cùng sự am hiểu về nhiều lĩnh vực để cung cấp các dịch vụ chất lượng cao và nhất quán tới các doanh nghiệp trong toàn khu vực.

Các dịch vụ được cung cấp thông qua các văn phòng ở các nước thành viên, công ty con và công ty liên kết. Những công ty này là những pháp nhân riêng biệt.

## Giới thiệu về Deloitte Việt Nam

Deloitte Việt Nam là Công ty Tư vấn và Kiểm toán đầu tiên tại Việt Nam được thành lập cách đây 25 năm và là một phần của mạng lưới Deloitte toàn cầu, một trong những hãng cung cấp dịch vụ chuyên ngành lớn nhất trên thế giới. Với gần 800 nhân viên làm việc tại văn phòng Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh được tiếp cận với toàn bộ thế mạnh của Deloitte Đông Nam Á với các hãng thành viên tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore và Thái Lan, thông qua mạng lưới rộng lớn này, Deloitte Việt Nam cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng tới khách hàng bao gồm Dịch vụ Tư vấn Thuế, Tư vấn Tài chính, Tư vấn Quản trị Rủi ro Doanh nghiệp, Kiểm toán, và các Dịch vụ Đào tạo chuyên ngành.

*Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung, và không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Mạng lưới các công ty Deloitte”) được xem là, trong phạm vi của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những tư vấn về chuyên môn. Không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại do kết quả của việc người đọc dựa vào tài liệu này.*